

UBND TỈNH PHÚ THỌ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG



**CHUẨN ĐẦU RA CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC VÀ CAO ĐẲNG
NĂM HỌC 2009 – 2010**

Phú Thọ, tháng 12 năm 2009

Ngành Kế toán

1. Kiến thức

- Có hiểu biết về Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành đào tạo và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.
- Có trình độ tin học tương đương trình độ B; biết sử dụng thành thạo các phần mềm thuộc chuyên ngành Kế toán.
- Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ B.
- Có kiến thức cơ bản về kế toán tài chính, kế toán quản trị, kế toán hành chính sự nghiệp, kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ, kế toán quốc tế, tổ chức công tác kế toán, kế toán máy; đảm bảo khả năng thích ứng nhanh với đòi hỏi của các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, xã hội và các tổ chức khác.
- Có các kiến thức về kiểm toán, tài chính doanh nghiệp, thị trường chứng khoán...
- Nắm vững qui trình công nghệ kế toán, phân tích các hoạt động kinh doanh, các hiện tượng tài chính; có khả năng hoạch định chính sách kế toán.

2. Kỹ năng

- Có kỹ năng thực hành kế toán, phân tích hoạt động kinh doanh; biết phân tích các hiện tượng tài chính.
- Có kỹ năng thuyết trình, giao tiếp, đàm phán các hợp đồng kinh tế.
- Có khả năng nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực kế toán, biết vận dụng những thành tựu của khoa học kế toán hiện đại vào công việc.

3. Thái độ

- Có đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp.
- Có ý thức cộng đồng, tác phong công nghiệp, trách nhiệm công dân, làm việc theo nhóm và làm việc độc lập.
- Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.

4. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

- Các cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế - xã hội nghề nghiệp.
- Các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh hàng hoá, dịch vụ thuộc mọi thành phần kinh tế.
- Các ngân hàng, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, quỹ tiết kiệm, quỹ đầu tư, công ty tài chính, công ty chứng khoán, công ty bảo hiểm...
- Các cơ sở đào tạo về lĩnh vực Kinh tế và Quản trị kinh doanh: Các trường TCCN, Cao đẳng, Đại học.
- Các công ty kiểm toán thuộc mọi thành phần kinh tế.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành Kế toán, Kế toán kiểm toán.

Phủ Thọ, ngày 15 tháng 12 năm 2009 /h



PGS.TS. Cao Văn

Ngành Quản trị kinh doanh

1. Kiến thức

- Có hiểu biết về Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành đào tạo và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.
- Có trình độ tin học tương đương trình độ B; biết sử dụng thành thạo các phần mềm thuộc chuyên ngành Quản trị kinh doanh.
- Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ B.
- Có kiến thức cơ bản về quản trị doanh nghiệp, quản trị tài chính, quản trị marketing, quản trị chất lượng, quản trị chiến lược, quản trị nhân lực, quản trị kinh doanh quốc tế...
- Có các kiến thức bổ trợ về kế toán tài chính, tài chính doanh nghiệp, thị trường chứng khoán, kiểm toán.
- Có kiến thức và năng lực phân tích, ra quyết định ở tầm chiến lược và chiến thuật nhằm phát triển doanh nghiệp trong môi trường thay đổi; năng lực hoạch định chính sách, chiến lược, kế hoạch kinh doanh; năng lực tổ chức hoạt động kinh doanh và tạo lập doanh nghiệp mới.

2. Kỹ năng

- Có kỹ năng nghiên cứu khoa học chuyên ngành quản trị kinh doanh.
- Có kỹ năng nghề nghiệp trong các hoạt động thực tiễn về quản trị kinh doanh.
- Có kỹ năng thuyết trình, đàm phán hợp đồng kinh tế, kỹ năng giao tiếp...

3. Thái độ

- Có đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp.
- Có ý thức cộng đồng, tác phong công nghiệp, trách nhiệm công dân, làm việc theo nhóm và làm việc độc lập.
- Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.

4. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

- Các cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế - xã hội nghề nghiệp.
- Các phòng ban chức năng của doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế như phòng kinh doanh, phòng kế hoạch, phòng marketing, phòng tổ chức nhân sự.
- Làm thư ký, trợ lý cho các nhà quản lý các cấp trong bộ máy quản lý của doanh nghiệp.
- Các ngân hàng, công ty tài chính, công ty bảo hiểm, công ty chứng khoán, các đơn vị sự nghiệp nhà nước.
- Có thể trở thành giám đốc doanh nghiệp tự sáng lập hoặc đồng sáng lập.
- Các cơ sở đào tạo về lĩnh vực Kinh tế và Quản trị kinh doanh: Các trường TCCN, Cao đẳng, Đại học.
- Các cơ sở nghiên cứu về các lĩnh vực chuyên sâu của chuyên ngành Quản trị kinh ở trong và ngoài nước.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng tiếp tục học sau đại học chuyên ngành Quản trị kinh doanh.

Phú Thọ, ngày 15 tháng 12 năm 2009 /*h*



PGS.TS. Cao Văn

Ngành Tài chính - Ngân hàng

1. Kiến thức

- Có hiểu biết về Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, phù hợp với chuyên ngành đào tạo và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.
- Có trình độ tin học tương đương trình độ B; biết sử dụng thành thạo các phần mềm thuộc chuyên ngành Tài chính-Ngân hàng.
- Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ B..
- Có kiến thức cơ bản về chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng: Nghiệp vụ ngân hàng thương mại (nghiệp vụ đi vay, cho vay và môi giới), nghiệp vụ ngân hàng trung ương, nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối, thanh toán quốc tế và tài trợ ngoại thương, tài chính công, kế toán ngân hàng, thị trường chứng khoán, thị trường tiền tệ.
- Có kiến thức bổ trợ quan trọng về kế toán tài chính, tài chính doanh nghiệp, kiểm toán...
- Có kiến thức và kỹ năng phân tích tài chính - tín dụng, khả năng ra quyết định ở tầm chiến lược và chiến thuật nhằm phát triển ngân hàng và các tổ chức tài chính - tín dụng phi ngân hàng trong môi trường thay đổi; khả năng hoạch định chính sách tài chính, chính sách tiền tệ tại các cơ quan tài chính - tiền tệ nhà nước.

2. Kỹ năng

- Có kỹ năng nghiên cứu khoa học chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng.
- Có kỹ năng thực tiễn về Tài chính - Ngân hàng: Phân tích thị trường tài chính, thị trường vốn, khảo sát, nghiên cứu thị trường, thiết lập, thẩm định và quản lý dự án đầu tư tài chính.
- Có kỹ năng thuyết trình, kỹ năng đàm phán hợp đồng kinh tế, kỹ năng giao tiếp...

3. Thái độ

- Có đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp.
- Có ý thức cộng đồng, tác phong công nghiệp, trách nhiệm công dân, làm việc theo nhóm và làm việc độc lập.
- Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.

4. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

- Các cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế - xã hội nghề nghiệp.
- Các ngân hàng nhà nước, ngân hàng thương mại quốc doanh, ngân hàng thương mại cổ phần, ngân hàng liên doanh. Vị trí có thể đảm nhận như cán bộ tín dụng và thẩm định tín dụng, nhân viên kế toán, kế toán viên phòng thanh toán quốc tế, nhân viên giao dịch, nhân viên kinh doanh ngoại tệ, nhân viên thẻ...
- Các tổ chức tín dụng phi ngân hàng, các quỹ tiết kiệm, quỹ đầu tư, các công ty tài chính, công ty chứng khoán (nhà môi giới và kinh doanh chứng khoán), công ty bảo hiểm, cơ quan quản lý nhà nước về tài chính - ngân hàng...
- Làm nhân viên tài chính và phân tích tài chính tại các doanh nghiệp, tổng công ty, tập đoàn kinh tế thuộc mọi thành phần kinh tế.
- Các cơ sở đào tạo về lĩnh vực Kinh tế và Quản trị kinh doanh: Các trường TCCN, Cao đẳng, Đại học.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng tiếp tục học sau đại học chuyên ngành Tài chính-Ngân hàng.

Phú Thọ, ngày 15 tháng 12 năm 2009



PGS.TS. Cao Văn